

Số: **59** /KH-UBND

Chương Mỹ, ngày **16** tháng **02** năm 2023

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn huyện Chương Mỹ kỳ 2019-2023**

Thực hiện Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

Thực hiện Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 07/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội kỳ 2019-2023.

Để việc triển khai nhiệm vụ Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ bảo đảm tiến độ, chất lượng, UBND huyện Chương Mỹ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ Hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 và kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2023;

b) Thông qua việc Hệ thống hóa và công bố kết quả hệ thống hóa nhằm đánh giá đầy đủ, toàn diện về thực trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Huyện, kiến nghị, đề xuất xử lý văn bản nhằm hoàn thiện pháp luật. Góp phần xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn Huyện;

2. Yêu cầu

a) Hoạt động Hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 cần đáp ứng một số yêu cầu cơ bản như sau: Tập hợp đầy đủ văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa và kết quả rà soát văn bản kỳ 2019-2023; Tuân thủ trình tự thực hiện hệ thống hóa theo quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ); Kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các Danh mục văn bản thể hiện kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023.

b) Đảm bảo việc thực hiện Hệ thống hóa và công bố kết quả hệ thống hóa được triển khai đồng bộ, có hiệu quả, là một nhiệm vụ trọng tâm trên địa bàn Huyện. Xác định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng các phòng, ban, ngành Huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn về nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản.

c) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa và công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, của cơ quan giúp Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản.

d) Xác định cụ thể tiến độ, thời gian hoàn thành công việc đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu của Thành phố

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN

1. Đối tượng hệ thống hóa văn bản

Được xác định theo quy định tại Khoản 1 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) bao gồm: Các văn bản trong Tập hệ thống hóa của kỳ hệ thống hóa 2014-2018 đã được rà soát xác định còn hiệu lực và các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 đã được rà soát xác định còn hiệu lực (*gồm cả văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 nhưng chưa có hiệu lực*)

2. Phạm vi hệ thống hóa văn bản

Phạm vi hệ thống hóa văn bản là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trên địa bàn Huyện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023 qua rà soát xác định còn hiệu lực (*bao gồm các văn bản được ban hành nhưng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023 chưa có hiệu lực*) thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa của Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Triển khai nhiệm vụ Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 4305/BTP-KTrVB ngày 02/11/2022 và Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 07/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội kỳ 2019-2023

1.1) UBND huyện và các xã, thị trấn xây dựng, ban hành Kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch Hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023.

a) Nội dung Kế hoạch: Xác định rõ: Mục đích, yêu cầu hệ thống hóa; đối tượng, phạm vi hệ thống; thời gian, tiến độ thực hiện; phân công đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; kinh phí và các điều kiện đảm bảo thực hiện Kế hoạch.

- Cơ quan tham mưu: Phòng Tư pháp

b) Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Trong tháng 2/2023

1.2) Thành lập Tổ rà soát, hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023

a) Nội dung: Thành lập Tổ rà soát, hệ thống hóa văn bản cấp huyện gồm: Lãnh đạo Phòng Tư pháp là Tổ trưởng, Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện và thành viên là đại diện lãnh đạo các phòng, ban, ngành có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp, các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn.

c) Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2023

1.3) Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản phục vụ hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023, tuyên truyền các quy định của pháp luật về rà soát hóa, hệ thống hóa văn bản; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

a) Nội dung: Tổ chức các hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản cho Lãnh đạo các phòng, ban, ngành có liên quan; Tổ rà soát, hệ thống hóa văn bản cấp huyện; Lãnh đạo Hội đồng nhân dân và UBND các xã, thị trấn và tổ chức, cá nhân liên quan; Lãnh đạo, công chức Phòng Tư pháp

b) Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp, các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn.

c) Thời gian thực hiện: Trong Quý II/2023

2. Tổ chức thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản kỳ 2019- 2023 theo quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND Thành phố Văn bản số 4305/BTP-KTrVB ngày 02/11/2022 và Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 07/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội kỳ 2019-2023

a) Cơ quan thực hiện: các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn. Phòng Tư pháp là cơ quan chủ trì giúp UBND huyện chỉ đạo, thực hiện Kế hoạch của huyện và là đầu mối hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Kế hoạch

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan

c) Thời gian hoàn thành: Trong tháng 01 năm 2024

3. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023

a) Cơ quan thực hiện: Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã công bố kết quả hệ thống hóa văn bản. Hình thức văn bản công bố kết quả hệ thống hóa văn bản là quyết định hành chính.

- Kết quả hệ thống hóa văn bản được đăng tải trên Cổng thông tin của Huyện hoặc Trang Thông tin điện tử của các xã, thị trấn (nếu có).

- Phòng Tư pháp là cơ quan Thường trực hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 chủ trì, giúp UBND huyện in ấn, phát hành Tập hệ thống hóa văn bản bằng hình thức văn bản giấy nhằm áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật phục vụ công tác quản lý nhà nước của Huyện.

- Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực của huyện và các xã, thị trấn phải được niêm yết tại trụ sở cơ quan rà soát. Sau khi công bố, phát hiện các danh mục văn bản và Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực có sai sót thì tiến hành rà soát và đính chính.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan

c) Thời gian hoàn thành: chậm nhất hết ngày 01/3/2024 đối với văn bản của Hội đồng nhân dân và UBND cấp huyện và cấp xã.

4. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023

a) Báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023 theo yêu cầu của Kế hoạch.

- Cơ quan thực hiện: các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/02/2024

b) Báo cáo của UBND huyện về kết quả hệ thống hóa văn bản trên địa bàn huyện kỳ 2019-2023

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban, ngành có liên quan

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01/3/2024

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành của huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan

Triển khai, thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nội dung tại Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo công tác hàng tháng, quý, năm và theo Kế hoạch.

2. Trưởng Phòng Tư pháp

- Chủ động chủ trì tham mưu UBND huyện triển khai nhiệm vụ và theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản theo đúng Kế hoạch và tổng hợp, xây dựng báo cáo của huyện báo cáo UBND Thành phố đảm bảo đúng tiến độ.

- Xây dựng dự toán kinh phí và đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao đối với cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch.

3. Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch

Chịu trách nhiệm bố trí kinh phí đảm bảo các hoạt động của Phòng Tư pháp, các phòng, ban, ngành của huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan; hướng dẫn việc chi và thanh quyết toán theo quy định.

UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban ngành của huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh kịp thời phản ánh về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- T.Trực Huyện ủy;
- T.Trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, Ban, Ngành;
- UBND các xã, TT;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH




Trịnh Duy Oai